

ĐỀ CHÍNH THỨC

(HD chấm gồm: 04 trang)

HƯỚNG DẪN

Chấm thi khảo sát giao lưu học sinh giỏi bậc THCS cấp trường lần I

Năm học 2022-2023

Môn thi: KHTN – Phần Vật lí

Ngày thi: 28/9/2022

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (3đ)	1. a) $12\text{cm} = 0,12\text{m}$ b) $15\text{dm}^3 = 15(l)$ c) $4,5\text{m}^3 = 4\,500\,000\text{cm}^3$	0,75
	2. a) độ dài lớn nhất b) khoảng cách nhỏ nhất	0,5
	3. a) vật; GHĐ; ĐCNN	0,75
	b) dọc theo; ngang bằng	0,5
	c) vuông góc	0,25
	d) gần nhất	0,25
Câu 2 (3đ)	a) Con số ghi 1,5 lít trên mỗi can có nghĩa là GHĐ của can (hay còn gọi là sức chứa của can)	1,5
	b) Số can cần để đựng 25 lít nước là: $25 : 1,5 = 16,666666$ (can) Vậy, cần 17 can	1,5
Câu 3 (5đ)	- Chiều dài của lớp học là: $a = 24 \times 50 = 1200\text{cm}$	1,5
	- Chiều rộng của lớp học là: $b = 1200 \cdot \frac{3}{4} = 900\text{cm}$	1,5
	- Diện tích của lớp học đó là: $S = a.b = 1200 \cdot 900 = 1\,080\,000\text{cm}^2 = 108\text{m}^2$	2
Câu 4 (5đ)	- Thể tích nước trong bình là $V_1 = 200\text{cm}^3$	0,5
	- Thể tích nước trong bình khi có hòn đá là: $V_2 = 252\text{cm}^3$	0,5
	- Thể tích nước trong bình khi có hòn đá và quả cân là: $V_3 = 294\text{cm}^3$	0,5
	a) Thể tích của hòn đá là: $V = V_2 - V_1 = 252 - 200 = 52\text{cm}^3$	
	b) Thể tích của quả cân là: $V' = V_3 - V_2 = 294 - 252 = 42\text{cm}^3$	1,75
		1,75

Câu 5 (4đ)	*Phương án xác định thể tích 1 viên bi như sau:	
	Bước 1: Đổ nước vào bình chia độ, đo thể tích nước ban đầu: V_1	1
	Bước 2: Thả chìm 10 viên bi sắt nhẹ nhàng vào bình chia độ, xác định thể tích nước dâng lên: V_2	1
	Bước 3: Xác định thể tích (V) của 10 viên bi sắt bằng công thức: $V = V_2 - V_1$	1
	Bước 4: Xác định thể tích (V_0) của 1 viên bi sắt bằng công thức: $V_0 = V : 10$	1

***Ghi chú:** Học sinh làm bài theo cách khác đúng vẫn cho đủ điểm.